|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH QUẢNG BÌNH**Số: /TTr-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Ðộc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quảng Bình, ngày tháng năm 2022* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế,**

**bảo hiểm xã hội tự nguyện cho một số đối tượng trên địa bàn**

**tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 - 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Để chuẩn bị cho kỳ họp thứ 7 (Kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 - 2025, với các nội dung như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Căn cứ pháp lý**

Tại Điều 19, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh: *“Quyết định biện pháp thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; biện pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, biện pháp xóa đói, giảm nghèo”.*

Tại Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*.

Tại Điều 8, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế quy định: “*Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ khả năng ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác, kể cả 20% số kinh phí quy định tại**điểm a, khoản 3, Điều 35 của Luật Bảo hiểm y tế (nếu có) xây dựng và trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cao hơn mức hỗ trợ tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều này”.*

Tại Điều 14, Nghị định số 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện quy định:*“Khuyến khích các cơ quan, tổ chức và cá nhân hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện”.*

Tại Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022-2025, yêu cầu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: *“Trình Hội đồng nhân dân để bố trí ngân sách địa phương và huy động mọi nguồn lực để hỗ trợ thêm cho người dân tham gia bảo hiểm y tế”*.

Công văn số 225-CV/TU ngày 30/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệm trên địa bàn tỉnh yêu cầu: *“Huy động các nguồn lực xã hội, ngân sách của tỉnh, địa phương hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế cho nhóm người gặp khó khăn về kinh tế, người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế theo quy định”*.

Thông báo số 620-TB/TU ngày 23/8/2022 thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về một số nội dung trình tại Kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII lưu ý: *“Đề nghị nghiên cứu phương án hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo hướng: Hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế (ngoài mức ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% theo quy định) trong 03 tháng cuối năm 2022 và cả năm 2023; đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức để người dân tự nguyện đóng phần kinh phí ngoài mức ngân sách nhà nước hỗ trợ từ năm 2024 về sau”.*

**2. Căn cứ thực tiễn**

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội mà trụ cột là chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, coi đây vừa là mục tiêu, vừa là động lực phát triển bền vững đất nước.

Đến 30/6/2022, do tác động của Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 nên số người tham gia BHYT trên toàn tỉnh giảm **102.404** người (*chiếm 13% số người đang tham gia BHYT, tương đương 11% dân số của tỉnh*).

Đa số người dân tại các vùng bị ảnh hưởng bởi Quyết định số 861/QĐ-TTg, Quyết định số 612/QĐ-UBDT và người cận nghèo mới thoát nghèo còn nhiều khó khăn, gia đình đông người, khả năng tài chính để mua thẻ cho tất cả thành viên trong gia đình là khó thực hiện. Nhằm hỗ trợ người dân tại các vùng bị ảnh hưởng bởi Quyết định số 861/QĐ-TTg, Quyết định số 612/QĐ-UBDT và nhóm người nghèo, cận nghèo ổn định cuộc sống, thoát nghèo bền vững; đồng thời cụ thể hóa mục tiêu, quan điểm chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 về mục tiêu bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; căn cứ khả năng ngân sách tỉnh; việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 - 2025 là phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và tình hình thực tế tại địa phương.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Nhằm tạo cơ hội cho nhóm người có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế còn khó khăn trong tỉnh được tham gia và thụ hưởng chính sách xã hội về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; tạo điều kiện cho ngành y tế, các cơ sở khám chữa bệnh tăng công suất khám chữa bệnh, thực hiện tốt việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của nhân dân; việc xây dựng chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện cho một số đối tượng giai đoạn 2022-2025 thể hiện sự quan tâm xuyên suốt của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cấp, các ngành đối với các đối tượng còn khó khăn, góp phần tích cực trong việc ổn định xã hội, hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế xã hội.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng chịu sự tác động của Nghị quyết; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; ý kiến của các thành viên UBND tỉnh đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. **Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Mức hỗ trợ

Điều 3. Kinh phí thực hiện

*(Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

**2. Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết**

***2.1. Về đối tượng, mức hỗ trợ và thời gian hỗ trợ***

*a) Nhóm đối tượng được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế:*

- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo tiêu chí chuẩn cận nghèo được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định: Hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế (ngoài mức ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% theo quy định); thời gian hỗ trợ từ ngày 01/10/2022 đến 31/12/2023.

- Học sinh tại các xã, thôn vừa ra khỏi vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc (bao gồm cả học sinh trung học cơ sở được phân luồng hướng nghiệp học nghề sau khi hoàn thành bậc học trung học cơ sở): Hỗ trợ 15% mức đóng bảo hiểm y tế (ngoài mức ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% theo quy định); thời gian hỗ trợ từ ngày 01/10/2022 đến 31/12/2025.

- Người dân tộc thiểu số tại các xã, thôn vừa ra khỏi vùng khó khăn và vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc: Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế; thời gian hỗ trợ từ ngày 01/10/2022 đến 31/12/2025.

*b) Nhóm đối tượng được hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện:*

- Người thuộc hộ gia đình nghèo: Hỗ trợ 15% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn nghèo của khu vực nông thôn áp dụng trong từng thời kỳ do Chính phủ quy định (ngoài mức ngân sách nhà nước hỗ trợ 30% theo quy định); thời gian hỗ trợ từ ngày 01/10/2022 đến 31/12/2025.

- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo: Hỗ trợ 15% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn nghèo của khu vực nông thôn áp dụng trong từng thời kỳ do Chính phủ quy định (ngoài mức ngân sách nhà nước hỗ trợ 25% theo quy định); thời gian hỗ trợ từ ngày 01/10/2022 đến 31/12/2025.

***2.2. Kinh phí thực hiện:*** Kinh phí thực hiện do ngân sách tỉnh đảm bảo.

Dự kiến kinh phí thực hiện hỗ trợ như sau: 03 tháng cuối năm 2022 là 4,1 tỷ đồng; năm 2023 là 16,6 tỷ đồng; năm 2024 là 5,7 tỷ đồng; năm 2025 là 5,9 tỷ đồng *(Phụ lục dự kiến nguồn kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện kèm theo).*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- TT HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- UBMTTQVN tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- VP UBND tỉnh;- Các sở: Tài chính, Tư pháp;- Bảo hiểm xã hội tỉnh;- Lưu: VT, NCVX, TH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Phan Mạnh Hùng**  |  |